



Trường Tiểu học Brendon

Họ và tên:

Lớp:

PHIẾU HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

Môn Toán - Tiếng Việt

Phiếu tuần 15

1 Chọn từ đúng



- ☐ chú tể
- ☐ chú sếu
- ☐ chú gấu



- ☐ céo léo
- ☐ kéo léo
- ☐ khéo léo



- ☐ con ngêu
- ☐ con ghêu
- ☐ con nghêu



- ☐ thâu thừa
- ☐ xâu kim
- ☐ thêu thừa

2 Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành câu:

chùm đầu

thổi sáo

cá kho



Mẹ có đĩa

.....



Ba bạn

ôn bài.



Bạn Nam giỏi

.....

3 a) Điền chữ:

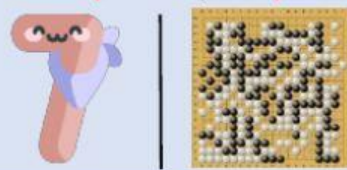
ui hay ưi



âu, au hay êu



ay hay ây

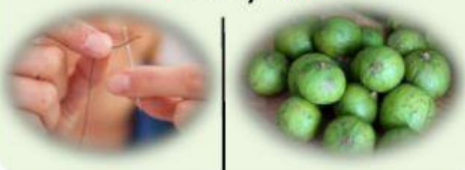


v..... về ng..... mùi cái l..... đầu t..... số b..... cờ v.....

ơ hay ôi



s hay x

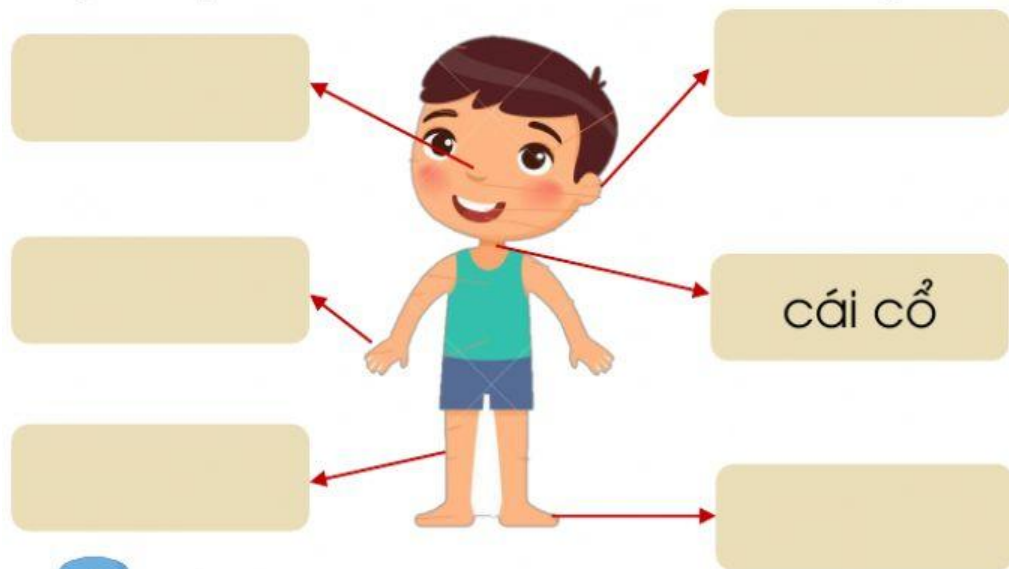


ch hay tr



quả d..... âu kim quảấu âuấu

b) Chọn các thẻ từ vào chỗ trống thích hợp



bàn tay

cái tai

ngón chân

đầu gối

cái mũi

4 Nói

Bé có tài bơi lội.

Bố mua cho bé đồ chơi mới.

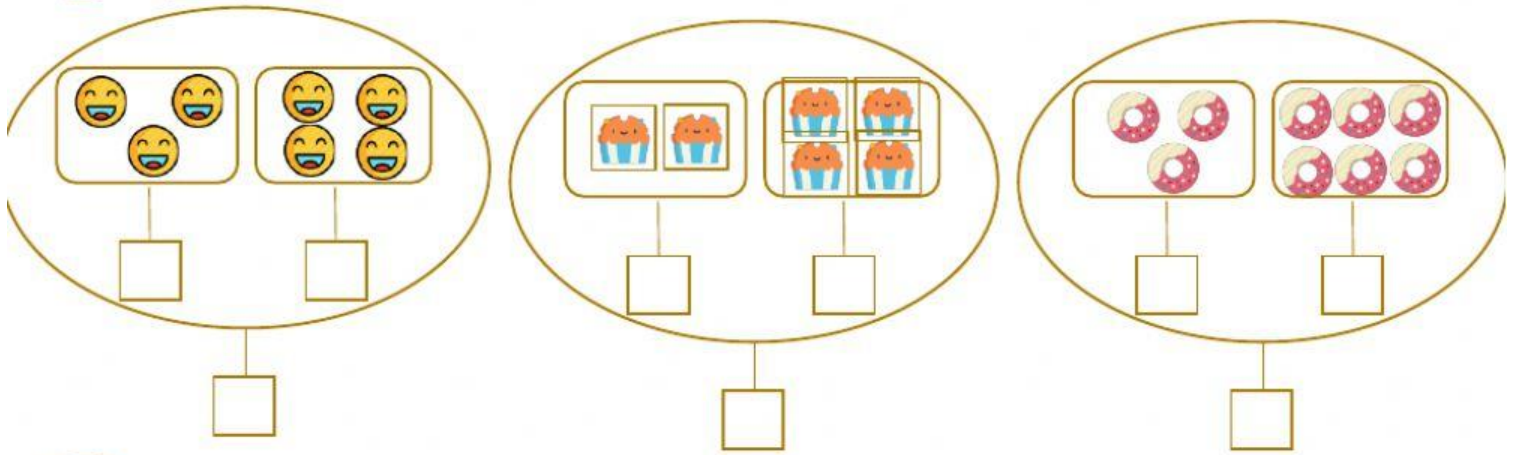
Xe ô tô đỏ có cái còi nhỏ.

Chú voi có cái vòi dài.



Môn Toán

1 ? Số



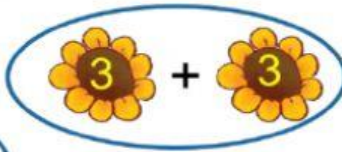
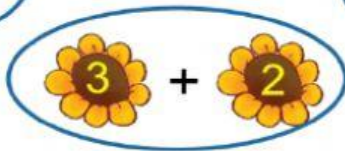
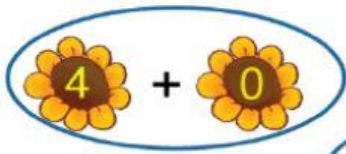
2 Nối rồi điền số thích hợp vào ô trống



4

6

5



? Số

$$1 + \dots = 4$$

$$4 + 2 = \dots$$

$$5 + \dots = 6$$

$$3 + 3 = \dots$$

$$2 + \dots = 4$$

$$4 + 1 = \dots$$

3 a) Chọn kết quả đúng (kéo/ thả):

2

3

4

5

$$6 - 3$$

$$6 - 2$$

$$5 - 2$$

$$4 - 0$$

$$4 - 2$$

$$6 - 1$$

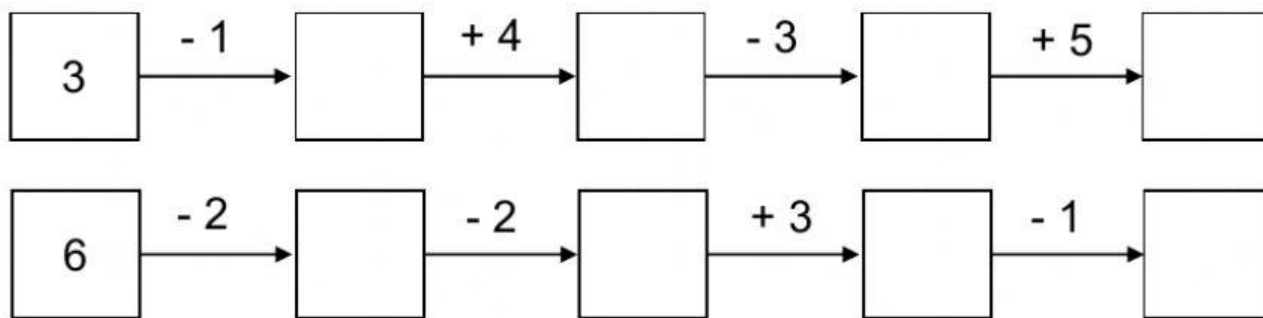
$$3 - 1$$

$$5 - 0$$

$$4 - 1$$

$$6 - 4$$

b) Điền số thích hợp vào ô trống



c) Tính nhẩm

$3 + 5 + 2 = \dots$

$9 - 2 - 7 = \dots$

$4 + 6 - 8 = \dots$

$9 - 4 + 3 = \dots$

$3 + 7 - 6 = \dots$

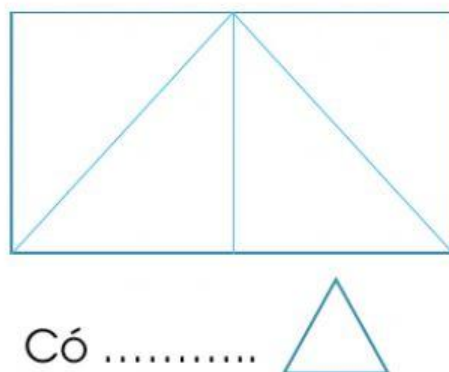
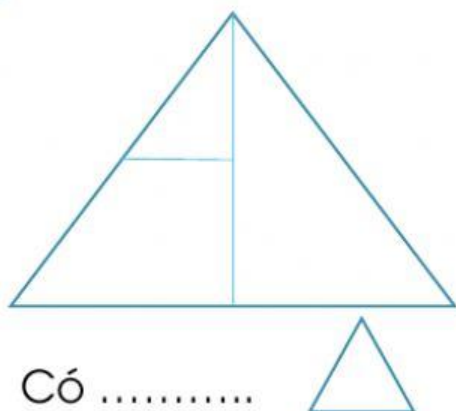
$7 - 4 - 3 = \dots$

$2 + 6 = 10 - \dots$

$3 + 2 > 3 + \dots$

$4 - 3 < 4 - \dots$

4 Đếm hình



? Toán vui

Chú nằm trong hình tròn.



$\text{candy} + \text{candy} + \text{candy} = 3$

$\text{cake} + \text{candy} = 4$

$\text{ice cream} + \text{candy} = 5$

$\text{candy} = \dots$

$\text{cake} = \dots$

$\text{ice cream} = \dots$